

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 250/2024/HSST

Ngày: 27 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mặc Vũ

Ông Păng Ting Nock

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 264/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2024/QĐXXST-HS ngày 11/9/2024 đối với:

Các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ 45, Khu phố D, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1 và bà Đặng Thị L (đã chết); vợ: Ngô Thị T2; con: 02 con, sinh năm 2000 và 2005; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 02/3/2024 thì được thay đổi biện pháp C đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn T3, sinh năm 1963, tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: 6 N, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn B (đã chết) và bà Trần Thị B1 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T4; con: 01 con, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 57/QĐ-XPVPHC ngày 04/12/2019 bị Công an P3, thành phố Đ xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Đã nộp phạt ngày 12/3/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 02/3/2024 thì được thay đổi biện pháp C đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Thị Tuyết N – Văn phòng Luật sư Lê Thị Tuyết N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L; địa chỉ: Số G H, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Nguyễn Tường Q, sinh năm 1983, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ dân phố T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B2 và bà Nguyễn Thị L1; vợ: Nguyễn Thị Ngọc T5; con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 02/3/2024 thì được thay đổi biện pháp C đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Nguyễn Văn T6, sinh năm 1984, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: 27 Tổ D T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đ (Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số 163-QĐ/UBKTThU ngày 25/9/2024 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Đ1); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T7 và bà Trần Thị H; vợ: Dương Thị L2; con: 02 con, sinh năm 2017 và 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 28/02/2024 thì được thay đổi biện pháp C đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Vũ Hoàng K, sinh năm 1987, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: 5 T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn K1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; vợ: Nguyễn Thái Anh T8; con: 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 16/QĐ-XPVPHC ngày 29/3/2017 bị Công an tỉnh L xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 04/4/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 02/3/2024 thì được thay đổi biện pháp C đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Nguyễn Hùng P, sinh năm 1983, tại Ninh Thuận; nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã P, N, Ninh Thuận; nơi cư trú: Tổ H, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang S1 và bà Nguyễn Thị G (đã chết); vợ: Huỳnh Thị Kim H1; con: 04 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 02/3/2024 thì được thay đổi

biện pháp C đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. Đặng Hữu T9, sinh năm 1971, tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: D N, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Hữu C1 (đã chết) và bà Lê Thị Tuyết T10 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Kim P1; con: 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 02/3/2024 thì được thay đổi biện pháp C đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

8. Hoàng Ngọc D, sinh năm 1971, tại Gia Lai; nơi ĐKKHKT và cư trú: B T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Ngọc T11 và bà Đỗ Thị P2; vợ: Lê Thị V; con: 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 02/3/2024 thì được thay đổi biện pháp C đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Ngọc N1, sinh năm 1980; địa chỉ: Số B N, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Lê Hoàng Anh K2, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 22/02/2024, tại quán C2, địa chỉ: 5 N, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ bắt quả tang 02 chiếc bạc có 08 đối tượng đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức cờ cá ngựa cụ thể như sau: Mỗi chiếc bạc có 04 (bốn) con bạc, sử dụng bộ cờ cá ngựa gồm: 16 quân cờ cá ngựa (*04 quân màu đỏ, 04 quân màu vàng, 04 quân màu xanh lá cây và 04 quân màu xanh da trời*), 02 hộp xí ngầu có 06 mặt được đánh dấu bằng những chấm thứ tự từ 1 đến 6, 01 tô sù màu trắng và 01 bàn cờ cá ngựa. Các bị cáo thống nhất cách chơi như sau: Mỗi người sử dụng 02 hộp xí ngầu đổ vào tô sù, nếu ra một mặt 01 và một mặt 06 hoặc hai mặt trùng nhau bất kỳ thì được xuất quân, sau đó tiếp tục đổ xí ngầu để xác định các bước di chuyển của quân cờ. Nếu số điểm của xí ngầu trùng với vị trí của quân cờ đối phương thì được quyền “đá” quân cờ của đối phương, người “đá” sẽ thắng người bị “đá” số tiền 20.000 đồng, ai có cả bốn quân cờ đều về chuồng thì sẽ thắng người chưa có cờ về chuồng 100.000 đồng.

Tại chiều bạc thứ nhất có 04 đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Hùng P, Đặng Hữu T9 và Nguyễn Tường Q tham gia đánh bạc. Khoảng 13 giờ ngày 22/02/2024, T, P, T9, Q đến quán cà phê B3 để uống nước thì thấy có bộ cờ cá ngựa sẵn trên bàn liền rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức nêu trên. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi các đối tượng này đang đánh bạc ván thứ hai thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc gồm có:

- Số tiền 3.840.000 đồng.
- Số tiền 40.000 đồng để ở dưới tô sứ là tiền xâu để cho quán cà phê dọn dẹp vệ sinh.
- 01 (một) bộ cờ cá ngựa, gồm: 01 bàn cá ngựa, 16 con cá ngựa gồm các màu đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng và 02 (hai) hạt xí ngầu.
- 01 tô làm bằng sứ, màu trắng, có hoa văn.

Thu giữ của Nguyễn Tường Q: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, vỏ lưng màu đen, màn hình cảm ứng; của Nguyễn Văn T: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SamSung, vỏ lưng màu xanh, màn hình cảm ứng; số tiền 4.500.000 đồng; của Đặng Hữu T9: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Itel, vỏ lưng màu đen, bàn phím số; của Nguyễn Hùng P: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SamSung màu đen, màn hình cảm ứng; số tiền 5.000.000 đồng

Quá trình điều tra xác định số tiền từng đối tượng tham gia đánh bạc như sau:

- Nguyễn Văn T mang theo số tiền 4.700.000 đồng và sử dụng tất cả vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T thua 200.000 đồng, số tiền 4.500.000 đồng thu giữ trên người T là tiền T dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Hùng P mang theo số tiền 5.240.000 đồng, P sử dụng 240.000 đồng để tham gia đánh bạc, số tiền còn lại P cất trong người để dành đóng học cho con, không sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T thua hết số tiền 240.000 đồng sử dụng đánh bạc.

- Nguyễn Hữu T12 mang theo số tiền là 1.300.000 đồng và sử dụng tất cả vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T12 thua 80.000 đồng, số tiền thu giữ trên chiếu bạc có 1.220.000 đồng là tiền T12 sử dụng đánh bạc;

- Nguyễn Tường Q mang theo 2.120.000 đồng và sử dụng tất cả vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Q thắng 520.000 đồng, trích tiền xâu là 20.000 đồng, số tiền thu giữ trên chiếu bạc có 2.640.000 đồng là tiền Q sử dụng đánh bạc.

Như vậy số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là số tiền thu được từ chiếu bạc và số tiền thu được trên người các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc, tổng cộng là 8.380.000 đồng, trong đó có số tiền 20.000 đồng thu được trên bàn các bị cáo không thừa nhận và không biết của ai.

Tại chiều bạc thứ hai có 04 đối tượng gồm: Hoàng Ngọc D, Nguyễn Văn T6, Vũ Hoàng K, Nguyễn T3 cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 14 giờ ngày 22/02/2024, D, T6, K, T3 đến quán cà phê B3 để uống nước thì thấy có bộ cờ cá ngựa sẵn trên bàn liền rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức nêu trên. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi các đối tượng này đang đánh bạc ván thứ hai thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc gồm có:

- Số tiền 6.350.000 đồng
- Số tiền 40.000 đồng để ở dưới tô sứ là tiền xâu để cho quán cà phê dọn dẹp vệ sinh.

- 01 (một) bộ cờ cá ngựa, gồm: 01 bàn cá ngựa, 16 con cá ngựa gồm các màu đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng và 02 (hai) hạt xí ngẫu.

- 01 tô làm bằng sứ, màu trắng, có hoa văn.

Thu giữ của Hoàng Ngọc D: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím cơ; của Nguyễn Văn T6: (01) điện thoại nhãn hiệu SamSung, màu đen, màn hình cảm ứng và 01 (một) điện thoại SamSung màu trắng, màn hình cảm ứng; của Vũ Hoàng K: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh, màn hình cảm ứng; của Nguyễn T3: 01 (một) điện thoại SamSung, màu tím, màn hình cảm ứng.

Quá trình điều tra xác định số tiền từng đối tượng tham gia đánh bạc như sau:

- Nguyễn T3 mang theo số tiền 2.920.000 đồng và sử dụng tất cả vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T3 thắng 300.000 đồng, trích tiền xâu 20.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc có 3.220.000 đồng là tiền Thử sử dụng đánh bạc.

- Vũ Hoàng K mang theo số tiền 340.000 đồng và sử dụng tất cả vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, K thua số tiền là 300.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc có 40.000 đồng là tiền K sử dụng đánh bạc.

- Nguyễn Văn T6 mang theo số tiền 1.130.000 đồng để tham gia đánh bạc. T6 chơi 02 ván, 01 ván thắng và 01 ván thua. Trong số tiền tang bị thu giữ trên chiếu bạc thì tiền của T6 là 2.420.000 đồng, trong đó: số tiền 1.130.000 đồng là T6 mang theo để tham gia đánh bạc, 1.000.000 đồng là của anh Đinh Khắc M, sinh năm 1987, nơi thường trú: tổ D, khu phố D, phường A, thành phố Đ, Lâm Đồng gửi T6 nhờ mua dùm phân bón, số tiền thắng bạc 290.000 đồng, Tân trích 20.000 đồng tiền xâu.

- Hoàng Ngọc D mang theo số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng tất cả vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, D thua là 290.000 đồng. Số tiền tang bị thu giữ trên chiếu bạc có 710.000 đồng D sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là số tiền thu được từ chiếu bạc và số tiền thu được trên người các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc, tổng cộng là 5.390.000 đồng.

Cáo trạng số 242/CT-VKSĐL-LĐ ngày 09/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn T3, Nguyễn Tường Q, Nguyễn Văn T6, Vũ Hoàng K, Nguyễn Hùng P, Đặng Hữu T9 và Hoàng Ngọc D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, không kêu oan.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến giải quyết vụ án: Giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn T3, Nguyễn Tường Q, Nguyễn Văn T6, Vũ Hoàng K, Nguyễn Hùng P, Đặng Hữu T9 và Hoàng Ngọc D về tội “Đánh bạc”

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- Nguyễn Văn T, Vũ Hoàng K mỗi bị cáo từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Nguyễn Tường Q, Nguyễn Hùng P, Đặng Hữu T9 và Hoàng Ngọc D mỗi bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 358 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T6 từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn T3 từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo dùng đánh bạc 13.770.000đ theo Lệnh thanh toán lập ngày 14/8/2024 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng P 5.000.000đ và Nguyễn Văn T6 1.000.000đ không dùng để đánh bạc.

- Trả lại cho các bị cáo điện thoại di động theo như mô tả tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/8/2024.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng

Luật sư Lê Thị Tuyết N bào chữa cho bị cáo T3 tranh luận: Thống nhất với tội danh và hình phạt do đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đề nghị. Tuy nhiên, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T3 là người cao tuổi, có

hiều thành tích đóng góp trong lao động, sản xuất, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T3.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo T: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo T3: Xin xem xét và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Q: Bị cáo đã nhận thức hành vi sai trái, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T6: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo so với mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo K: Bị cáo đã nhận thức hành vi sai trái, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo so với mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo P: Do bị cáo ít hiểu biết nên vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo so với mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo T9: Bị cáo đã biết hành vi vi phạm của mình, ảnh hưởng đến con cái. Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo so với mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo D: Bị cáo vi phạm lần đầu, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu nhận vật chứng, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 22/02/2024, tại quán C2 địa chỉ: 5 N, phường A, thành phố Đ, Lâm Đồng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ bắt quả tang 02 nhóm đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức cờ cá ngựa. Chiều bạc thứ nhất gồm có Nguyễn Văn T, Nguyễn Hùng P, Đặng Hữu T9 và Nguyễn Tường Q tham gia đánh bạc với tổng số tiền là 8.380.000 đồng. Chiều bạc thứ hai gồm có Nguyễn T3, Vũ Hoàng K, Nguyễn Văn T6, Hoàng Ngọc D tham gia đánh bạc với tổng số tiền là 5.390.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo

trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo T3 xuất trình giấy khen của Ủy ban M1 năm 2020 và giấy chứng nhận được Hội Nông dân thành phố Đ tặng thưởng danh hiệu Nông dân sản xuất – kinh doanh giỏi năm 2010. Bị cáo Nguyễn Văn T6 được Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo tỉnh L tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2014-2015, được Giám đốc Công an tỉnh L tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2016. Vì vậy áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T3 và bị cáo T6. Riêng bị cáo Nguyễn T3 xuất trình giấy xác nhận của địa phương việc có chị ruột bà Nguyễn Thị Q1 là liệt sỹ nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn nên không cần áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tại phiên tòa là phù hợp. Tuy nhiên, các bị cáo đều là người lao động, phạm tội nhất thời không mang tính chất chuyên nghiệp và để tạo điều kiện cho các bị cáo có khả năng thi hành án, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật cần chấp nhận một phần quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo dùng đánh bạc 13.770.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ cờ cá ngựa, gồm: 02 bàn cờ, 32 con cá ngựa gồm các màu đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng; 04 hạt xí ngầu và 02 tô làm bằng sứ, màu trắng, có hoa văn.

- Trả lại cho các bị cáo điện thoại di động theo như mô tả tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/8/2024.

- Trả lại số tiền 5.000.000đ cho Nguyễn Hùng P và 1.000.000đ cho Nguyễn Văn T6 do các bị cáo không dùng tiền này để đánh bạc.

[5] Các vấn đề khác:

Trong vụ án này có anh Lê Hoàng Anh K2 là người quản lý quán cà phê B3, sau khi mang nước cho khách thì anh K2 về nhà tại địa chỉ I N, phường A, thành phố Đ, Lâm Đồng để ăn cơm và nghỉ ngơi. Qua quá trình điều tra xác định anh K2 không biết các bị cáo đánh bạc được thua bằng tiền nên không có cơ sở xử lý đối với Lê Hoàng Anh K2.

Đối với anh Đinh Khắc M, qua quá trình điều tra anh M có đến quán cà phê B3 đưa cho bị cáo Nguyễn Văn T6 số tiền 1.000.000 đồng để nhờ Nguyễn Văn T6 mua hộ phân bón, sau khi uống cà phê xong anh M đi về, anh M không biết các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền và cũng không tham gia vào việc đánh bạc nên không có cơ sở xử lý đối với Đinh Khắc M.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn T3, Nguyễn Tường Q, Nguyễn Văn T6, Vũ Hoàng K, Nguyễn Hùng P, Đặng Hữu T9 và Hoàng Ngọc D phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tường Q số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng K số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng P số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Hữu T9 số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc D số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T6 số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

1.8. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn T3 số tiền 20.000.000 (hai

mười triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 13.770.000 (mười ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn) đồng theo Lệnh thanh toán lập ngày 14/8/2024 chuyển tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ cờ cá ngựa, gồm: 02 bàn cờ, 32 con cá ngựa gồm các màu đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng; 04 hạt xí ngầu và 02 tô làm bằng sứ, màu trắng, có hoa văn.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ lưng màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Hùng P 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ lưng màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, võ camera; số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng theo Lệnh thanh toán lập ngày 14/8/2024 chuyển tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

- Trả lại cho Đặng Hữu T9 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Itel, vỏ lưng màu đen, bàn phím số, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Tường Q 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo, vỏ lưng màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn T3 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu tím, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Vũ Hoàng K 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T6 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, võ mặt lưng và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng theo Lệnh thanh toán lập ngày 14/8/2024 chuyển tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

- Trả lại cho Hoàng Ngọc D 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím số, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/8/2024)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc Nguyễn Văn T, Nguyễn T3, Nguyễn Tường Q, Nguyễn Văn T6, Vũ Hoàng K, Nguyễn Hùng P, Đặng Hữu T9 và Hoàng Ngọc D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- Các bị cáo;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Thị Hương Trang**